TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** TỈNH B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2023/QĐST–DS	*G, ngày 03 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2023/TLST–DS ngày 08 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Ơ**, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: ấp H, xã L, huyện G, tỉnh B.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1970.

Bà **Mai Thị T**, sinh năm: 1968

Cùng địa chỉ: ấp 3, xã L, huyện G, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Mai Thị T và ông Nguyễn Văn C có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Ơ số tiền 59.100.000 *(Năm mươi chín triệu một trăm nghìn)* đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là: 1.477.500 *(Một triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm)* đồng và các bên tự thỏa thuận về án phí được tính cụ thể như sau:

- Bà Mai Thị T, ông ả guyễn Văn C phải liên đới chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 738.750 đ (*Bảy trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng)* và còn phải nộp đủ số tiền này.

- Bà Ơ tự nguyện chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 738.750 đ (*Bảy trăm ba mươi tám nghìn bảy trăm năm mươi đồng).* Do bà Ơ đã nộp 1.477.000 đ

(Một triệu bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng) nên được khấu trừ. Hoàn trả cho bà Ơ số tiền chênh lệch là 738.250 đ (*Bảy trăm ba mươi tám nghìn hai trăm năm mươi đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000147 ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSẩ D huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Phòng GĐKT TAẩ D tỉnh B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thế Trang Đền